

KIM CƯƠNG THỌ MỆNH ĐÀ LA NI NIỆM TỤNG PHÁP

Hán dịch: Khai Phủ Nghi Đồng Tam Ty_ Đặc Tiến Thí Hồng Lô Khanh_ Túc Quốc Công, thực ấp gồm ba ngàn hộ_ Ban áo tía tặng Tư Không, tên thụy là Đại Giám, tên hiệu chính là Đại Quảng Trí_ Chùa Đại Hưng Thiện_ Tam Tạng Sa Môn **BẤT KHÔNG** phụng chiếu dịch

Sưu tập Phan Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Nay Ta y theo Kinh **Kim Cương Đỉnh Du Già**. **Tỳ Lô Giá Na Báo Thân Phật** vào Đệ Tứ Thiên ở đỉnh Sắc Giới (Rùpadhātu) thành Đẳng Chính Giác, liền hạ xuống đỉnh núi Tu Di (Sumeru) ở lầu gác báu Kim Cương. Tất cả Như Lai ở khắp cả Pháp Giới tận hư không đều đến vân tập, trước sau vây quanh, khác miệng cùng âm, nói rằng: "Nguyện xin Đức Thế Tôn chuyển bốn loại bánh xe Pháp thâm sâu bí mật của Pháp vi diệu. Ấy là: **Kim Cương Giới Luân, Giảng Tam Thế Giáo Lệnh Luân, Biển Điều Phục Pháp Luân, Nhất Thiết Nghĩa Thành Tự Luân**. Bốn Luân như vậy đều xuất ra từ tâm của Tỳ Lô Giá Na. Mỗi một Luân đều có 37 vị Thánh Giả, mỗi một Chân Ngôn, mỗi một Tam Ma Địa, mỗi một Khế Ấn, Uy nghi chấp trì Nguyện Lực Đại Bi... ở Thế Giới Phật tạp nhiệm, ở Thế Giới Phật tịnh diệu, hoặc ẩn hoặc hiện, luân chuyển lợi lạc, độ các chúng sinh, mỗi mỗi chẳng giống nhau"

Tỳ Lô Giá Na Phật (Vairocana Buddha) nhận lời thỉnh cầu của các Như Lai xong, lúc muốn chuyển bánh xe Pháp. Thời liền nhập vào Tam Ma Địa (Samādhi) quán thấy hàng **Ma Hê Thủ La Đại Tự Tại Thiên** (Mahe'svara) ngang ngạnh khó giáo hoá, chấp chặt vào Tà Kiến... trừ phi Ta dùng thân Đại Bi tịch tĩnh kham chịu điều phục

Lúc đó Đức Thế Tôn nhập vào **Phần Nộ Tam Ma Địa**. **Ngũ Phong Kim Cương Đại Bồ Đề Tâm** từ ức ngực tuôn ra thân **Tứ Diện Bát Tý Uy Đức Xí Thịnh Hách Dịch Nan Đổ Giảng Tam Thế Kim Cương Bồ Tát** lễ khắp Tỳ Lô Giá Na Như Lai với tất cả chư Phật: "Nguyện xin Đức Thế Tôn dạy cho con phải làm như thế nào?"

Đức Phật bảo: "Này **Giảng Tam Thế Bồ Tát** (Trailokya Vijaya Bodhisatva) ! Nay ông hãy giảng phục chư Thiên khó điều phục ấy, khiến họ đều quy y các Phật Pháp Tăng, phát Tâm Bồ Đề"

Chư Thiên đều Quy Y hết. Chỉ có Đại Tự Tại Thiên ỷ có uy đức lớn nên chống cự lại. Giảng Tam Thế Bồ Tát dùng mọi thứ khổ đau nghiêm trị cho đến chết

Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai nhập vào **Bi Mẫn Đại Bi Tam Ma Địa**, nói **Kim Cương Thọ Mệnh Đà La Ni**, lại nhập vào **Kim Cương Thọ Mệnh Tam Ma Địa** với kết Mật Ấn gia trì cho Ma Hê Thủ La Thiên Vương được sống lại, tăng thêm thọ mệnh, quy y chư Phật, quán đỉnh thọ ký, chứng **Bát Địa** (Bất Động Địa)

Kim Cương Thọ Mệnh Chân Ngôn:

Ấn, phục nhật-la dụ sái, sa-phộc ha

遇 向忝 妙仰守 送扣

OM VAJRA ÀYUŞAI SVÀHÀ

Đức Phật bảo:”Chấp Kim Cương Bồ Tát ! Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện thọ trì , niệm tụng, mỗi ngày ba thời, một thời tụng riêng một ngàn biến thì hết thảy nhân duyên nghiệp ác, đoản mệnh, chết yểu... của đời quá khứ do trì Chân Ngôn này cho nên tâm tin trong sạch, tiêu diệt nghiệp chướng, liền tăng thọ mệnh.

Nếu người có tu tập Tam Ma Địa thì đời này chẳng chuyển thân do cha mẹ sinh ra, được năm Thần Thông , tự tại bay trên hư không

Nói **Tam Ma Địa Môn**. Ngồi Kiết Già, thân ngay thẳng, nhắm mắt, hai tay xếp chồng lên nhau để ở dưới rốn. Ở trong hư không, tưởng khắp chư Phật mỗi mỗi rõ ràng minh bạch. Liền trong thân mình, ngay trên trái tim , quán vành trăng trong tròn đầy tỏa ánh sáng trong suốt, bên trên có hình cái chày Kim Cương Ngũ Cổ lớn dần ngang bằng với thân của mình, biến làm **Giáng Tam Thế Bồ Tát** , đỉnh đầu có Tỳ Lô Giá Na Phật. Từ trong mọi lỗ chân lông trên thân của Đức Phật tuôn ra nước Cam Lộ Quán Đỉnh rưới rót vào thân của mình vào ở trong trái tim.

Lại tưởng **Kim Cương Tát Đỏa Bồ Tát** (Vajrasatva Bodhisatva) .Liền kết **Kim Cương Thọ Mệnh Bồ Tát Đà La Ni Ấn**. Hai tay đều làm Kim Cương Quyền , dùng ngón trỏ , bên phải đè bên trái, cùng móc nhau rồi an trên đỉnh đầu, tụng **Kim Cương Thọ Mệnh Đà La Ni** 7 biến, an ở trên vầng trán, chia tay ra cột buộc sau cổ, duỗi thẳng 2 ngón trỏ xoay chuyển khắp thân như thế mặc giáp trụ **Giáp Trụ Chân Ngôn** là:

Ấn (1) châm (2) phộc nhật-la dục (3)

遇 翹 向忝 妙儻

OM TUM VAJRA ÀYUH

Do gia trì Ấn này cho nên đắc được thân Kim Cương bền chắc khó hoại, lìa các tai hoạn, người nhìn thấy vui vẻ, sinh đại cung kính

Tiếp nói **Hộ Ma Trừ Tai Diên Mệnh Đàn**. Chuẩn bị một cái Tịnh Thất. Ở bên Đông an tượng **Kim Cương Thọ Mệnh Bồ Tát**, treo các phan lọng

Trước mặt tượng, làm một cái Đàn vuông khoảng ba khuỷu tay, đào sâu xuống đất loại bỏ: gạch, đá vụn, xương, tro, các vật bất tịnh.... Như đất ấy không có các vật ế thì lại lát đất cũ lấp lại, nện cho bằng phẳng. Nếu đất có dư thì là tướng Đại Cát Tường, Pháp dễ thành tựu.

Nếu có vật ế, liền lấy đất sạch bên hai bờ sông đổ vào rồi nện cho bằng phẳng, hoà các hương với Cồ Ma Di (phân bò) xoa tô

Chính giữa Đàn, dùng phấn trắng vẽ làm một Giáp Trụ Kim Cương khoảng một khuỷu rưỡi, chính giữa xuyên lỗ một cái lò sâu nửa khuỷu tay, viền chung quanh . Như chẳng thể xuyên lỗ thì để lò lửa. Hành Giả ngồi trước lò lửa

Bốn mặt của Đàn để nhóm thức ăn uống, các quả trái cúng dường. Bốn góc của Đàn, để cái bình

Ở trong lò đốt than. Trước tiên lấy Nhũ Mộc (cây có nhựa như sữa) dài mười ngón tay, thô như ngón cái, dùng bơ thấm hai đầu gỗ, tụng **Kim Cương Thọ Mệnh Chân Ngôn** rồi ném vào trong lò lửa

Nhóm lửa bùng cháy xong, liền ở trong lửa tưởng hoa sen tám cánh, ở trong thai của hoa tưởng chữ A (ॐ) tỏa sáng chiếu khắp, thành **Kim Cương Thọ Mệnh Bồ Tát** (Vajra Ayuḥ bodhisatva)

Tiếp dùng **Tứ Tự Minh** (JAḤ HŪM VAM HOḤ) dẫn thỉnh Bồ Tát vào lò lửa nhận các cúng dường. Liền dùng bàn tay phải làm **Bán Kim Cương Ấn** (nửa Ấn Kim Cương) lấy nước rưới lên lửa khiến cho thanh tịnh.

Tiếp lấy một vật khí chứa đầy bơ. Lấy cọng cỏ Cốt Lôu còn xanh thấm bơ, tụng **Kim Cương Thọ Mệnh Đà La Ni** . một biến rồi ném vào trong lò lửa, cho đến 108 cọng, hoặc 1008 cọng. Sau khi ném xong thì thiêu đốt các hương, sữa, lạc.

Niệm tụng xong rồi, lấy ba muỗng múc đầy bơ đổ vào trong lửa. Đầu, cuối như vậy

Nếu hay ở ba tháng Trưởng Trai, hoặc ngày sinh của mình ... làm cúng dường đó sẽ hay trừ tai nạn, tăng ích thọ mệnh, đất nước an bình, không có các tai địch, gió mưa đúng thời, tất cả Hiền Thánh ủng hộ người ấy.

KIM CƯƠNG THỌ MỆNH ĐÀ LA NI NIỆM TỤNG PHÁP (Hết)

28/07/2007